

Số: 02/BC-HĐTĐG

Tam Nông, ngày 30 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện cải tiến chất lượng năm học 2023 - 2024

Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-HĐTĐG ngày 22/11/2023 về việc cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2023 - 2024 của Hội đồng tự đánh giá Trường THCS Phú Đức.

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 và Kế hoạch Chiến lược xây dựng và phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2022 - 2027 của Trường THCS Phú Đức.

Hội đồng tự đánh giá Trường THCS Phú Đức báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Thông tin về cơ sở vật chất

- Phòng học: 08.
- Phòng học bộ môn: 05.
- Khối phòng hành chính - quản trị, phục vụ học tập: 01.
- Thư viện: 01.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 22

STT	Chức danh	Trình độ đào tạo				Ghi chú
		ThS	ĐH	CD	TC trở xuống	
1	Hiệu trưởng		01			
2	Phó Hiệu trưởng		01			
3	Giáo viên	01	12	1		
4	Nhân viên		02	1	03	
Tổng		01	16	02	03	

3. Tổng số lớp học, số học sinh; 08 lớp, 226 học sinh.

4. Kết quả của đoàn đánh giá ngoài (tại thời điểm tháng 5 năm 2023).

Tiêu chuẩn	TS Tiêu chí	Kết quả			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
1	10	10/10	10/10	00/5	00/1
2	4	04/4	04/4	03/4	
3	6	06/6	06/6	01/5	00/1
4	2	02/2	02/2	00/2	
5	6	06/6	06/06	03/4	01/4
Cộng chung		28/28	28/28	07/20	01/6

Các nội dung thực hiện cải tiến năm học 2023 - 2024 và mức đạt:

- Tiêu chuẩn 1: tiêu chí 1, 4, 6
- Tiêu chuẩn 2: tiêu chí 2
- Tiêu chuẩn 3: tiêu chí 5
- Tiêu chuẩn 4: tiêu chí 1, 2
- Tiêu chuẩn 5: tiêu chí 6

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

1.1. Những nội dung đã thực hiện

Tiêu chí 1: phương hướng chiến lược, xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 3

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

Tiêu chí 4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 3

a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;

b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1.2. Những nội dung chưa thực hiện

Tiêu chí 1: phương hướng chiến lược, xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 4

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

Tiêu chí 6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản**Mức 3**

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1.3. Nguyên nhân chưa thực hiện được

Tiêu chí 1: do Kế hoạch xây dựng Chiến lược phát triển giáo dục nhà trường lập năm 2022, nên chưa thực hiện đánh giá 05 năm.

Tiêu chí 6: trường chưa lập kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương, do nguồn kinh phí ngân sách cấp chỉ đủ để chi cho các hoạt động chuyên môn.

1.4. Hướng thực hiện tiếp theo

Tăng cường tham mưu và khắc phục những nội dung chưa thực hiện được.

*** Kết quả**

Tiêu chuẩn 1	Số lượng Tiêu chí đạt			
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
Kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài	10/10	10/10	00/5	00/1
Kết quả tự đánh giá sau khi thực hiện cải tiến chất lượng	10/10	10/10	02/5	00/1

2. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh**Tiêu chí 2: Đối với giáo viên****2.1. Nội dung chưa thực hiện****Mức 3**

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

2.2. Nguyên nhân chưa thực hiện được

Từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2023 - 2024 không có giáo viên tham gia báo cáo nghiên cứu khoa học.

2.3. Hướng thực hiện tiếp theo

Nhà trường khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện nghiên cứu khoa học trong những năm tiếp theo.

*** Kết quả:**

Tiêu chuẩn 2	Số lượng Tiêu chí đạt			
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
Kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài	4/4	4/4	03/4	
Kết quả tự đánh giá sau khi thực hiện cải tiến chất lượng	4/4	4/4	03/4	

3. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

3.1. Những nội dung chưa thực hiện

Tiêu chí 5: Thiết bị

Mức 3

Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành (nếu có) đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

3.2. Nguyên nhân chưa thực hiện được

Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành (nếu có) chưa đủ thiết bị.

3.3. Hướng thực hiện tiếp theo

Tăng cường mua sắm bổ sung bằng nguồn kinh phí tiết kiệm từ ngân sách hàng năm, đề nghị cấp thêm thiết bị khối 7, 8, 9.

*** Kết quả**

Tiêu chuẩn 3	Số lượng Tiêu chí đạt			
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
Kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài	6/6	6/6	01/5	00/1
Kết quả tự đánh giá sau khi thực hiện cải tiến chất lượng	6/6	6/6	01/5	00/1

4. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

4.1. Những nội dung đã thực hiện

Tiêu chí 2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 3

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

4.2. Những nội dung chưa thực hiện

Tiêu chí 1: Ban đại diện cha mẹ HS

Mức 3

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ HS.

4.3. Nguyên nhân chưa thực hiện được

Việc phối hợp giữa nhà trường với BDD CMHS chưa chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ HS.

4.4. Hướng thực hiện tiếp theo

BGH nhà trường cùng phối hợp chặt chẽ với BDD CMHS và tạo điều kiện cho BDD thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

*** Kết quả**

Tiêu chuẩn 4	Số lượng Tiêu chí đạt			
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
Kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài	2/2	2/2	00/2	
Kết quả tự đánh giá sau khi thực hiện cải tiến chất lượng	2/2	2/2	01/2	

5. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Tiêu chí 6: Kết quả giáo dục

5.1. Những nội dung đã thực hiện

Mức 3

a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:

- Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Đối với nhà trường có lớp tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 98% đối với trường chuyên.

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:

- Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học;

- Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.

5.2. Những nội dung chưa thực hiện

Mức 4

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và công đồng ghi nhận.

5.3. Nguyên nhân chưa thực hiện được

Kết quả giáo dục của nhà trường các hoạt động khác của nhà trường chưa vượt trội so với các trường được các cấp thẩm quyền và công đồng ghi nhận.

5.4. Hướng thực hiện tiếp theo

Trong năm học 2024 - 2025, nhà trường lên kế hoạch bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh chưa đạt, tăng cường luyện tập học sinh năng khiếu để dần nâng cao chất lượng hai mặt giáo dục.

*** Kết quả**

Tiêu chuẩn 5	Số lượng Tiêu chí đạt			
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
Kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài	6/6	6/6	03/4	01/4
Kết quả tự đánh giá sau khi thực hiện cải tiến chất lượng	6/6	6/6	04/4	01/4

6. Tổng hợp kết quả

Kết quả	Số lượng Tiêu chí đạt			
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
Đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài	28/28 (100%)	28/28 (100%)	07/20 (35%)	01/6 (17%)
Đánh giá sau khi thực hiện cải tiến chất lượng	28/28 (100%)	28/28 (100%)	11/20 (55%)	01/6 (16,67%)

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT(b/c);
- HDSP;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ
CHỦ TỊCH**

**HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hồng Nhung**